**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TỈNH LONG AN

Bản án số: 30/2022/HS-ST Ngày 28 - 11 **-** 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trình Văn Út.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lâm Thị Kim Xuyến. Ông Nguyễn Văn Lên.

* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thanh Dung **-** Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tấn Lực **-** Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Trường T**, sinh năm 1976 tại huyện M, tỉnh L; Nơi cư trú: Nhà số 91, đường N, khu phố 1, Phường 2, thị xã K, tỉnh L.; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn R và bà Đỗ Thị B; Vợ tên Nguyễn Thị Thu T1; Con có 2 người lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại điều tra, cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1962; Địa chỉ: Nhà số 23/49, đường N1, phường T3, quận T4, thành phố H

Ông Đỗ Xuân T, sinh năm: 1973; Địa chỉ: Nhà số 63, đường L, phường T3, quận T4, thành phố H

Người làm chứng: Bà Phạm Thị Kim V, sinh năm: 1960; Địa chỉ: Khu phố 4, Phường 1, thị xã K, tỉnh L.

Tất cả đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Tại bản cáo trang số 28/CT-VKSKT ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Trường

T về tội “Vận chuyển hàng cấm”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trường T diễn biến như sau:

Lúc 07 giờ 15 phút, ngày 18/8/2022 tại trước bến xe khách Kiến Tường thuộc Khu phố 3, Phường 1, thị xã Kiến Tường, lực lượng tuần tra Công an thị xã Kiến Tường phát hiện xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-079.33 do Nguyễn Trường T, sinh năm: 1976, hộ khẩu thường trú: Khu phố 1, Phường 2, thị xã Kiến Tường điều khiển vừa xuất bến, trên xe có chở nhiều xe đạp chất các hàng ghế gần phía sau trong xe, nên tiến hành dừng phương tiện kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trên xe chở nhiều xe đạp đã qua sử dụng, không rõ nhãn hiệu, không chứng minh được nguồn gốc nên lập biên bản vụ việc đưa người và phương tiện về trụ sở Công an thị xã Kiến Tường kiểm tra.

Qua kiểm tra trên xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-079.33 phát hiện ở các dãy ghế cuối phía sau chở 10 xe đạp đã qua sử dụng không rõ nguồn gốc xếp chồng lên nhau; tại băng ghế thứ 2 từ phía sau tính lên có một bậc, dưới băng ghế có ngăn bí mật, kiểm tra bên trong ngăn bí mật có 12 bịt nhựa màu đen có tổng cộng 1.950 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Jet, nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Trường T.

Qua điều tra xác định: Nguyễn Trường T làm nghề kinh doanh vận chuyển hành khách cũng là tài xế, thuê xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-079.33 tự điều khiển chạy tuyến thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An đi Bến xe Miền Tây, thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại. Sáng ngày 18/8/2022, như thường lệ T đến Bến xe Kiến Tường uống cà phê chờ xuất bến thì có người phụ nữ tự xưng tên Liên gọi điện thoại từ số 0859551139 yêu cầu T chở 12 bịt ni long thuốc lá điếu nhập lậu về Bến xe Miền Tây có người nhận sẽ trả công 300.000 đồng, T đồng ý. Sau đó người này đeo khẩu trang điều khiển xe mô tô không nhớ biển kiểm soát chở những bịt thuốc lá điếu nhập lậu đến để trên xe cho T. T lấy 12 bịt thuốc lá điếu nhập lậu này cất giấu vào hầm bí mật. Sau đó có người tên Bằng đem 10 chiếc xe đạp đã qua sử dụng thuê T chở về Bến xe Miền Tây có người nhận sẽ trả 200.000 đồng, T nhận xe đạp và chất ở dãy ghế phía sau xe. Khi T điều khiển xe vừa xuất bến thì bị lực lượng tuần tra Công an thị xã Kiến Tường phát hiện kiểm tra đưa về trụ sở bắt giữ.

Qua điều tra Nguyễn Trường T còn khai nhận cũng với cách thức trên, trước đó cũng có nhận chở thuê cho người tên Liên thuốc lá điếu nhập lậu 01 lần nhận tiền công 100.000 đồng và chở xe đạp cho người tên Bằng 01 lần cũng nhận tiền công 100.000 đồng, nhưng không nhớ thời gian cụ thể và không rõ thuốc lá điếu nhập lậu hiệu gì, số lượng bao nhiêu, số lượng bao nhiêu xe đạp.

Qua thẩm tra Mai Kim Bằng, sinh năm: 1963, hộ khẩu thường trú: Khu phố 5, Phường 1, thị xã Kiến Tường và Quách Thị Liên, sinh năm: 1973, hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, Phường 3, thị xã Kiến Tường khai nhận không quen biết và không có thuê T chở xe đạp và thuốc lá điếu nhập lậu. Cho nhận dạng thì T xác định không phải hai người này thuê vận chuyển.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kiến Tường có văn bản số: 102/CV-ĐTTH ngày 29/8/2022 gửi Điểm kinh doanh VNPT Long An chi nhánh Mộc Hóa-Kiến Tường tra cứu thông tin tìm chủ thuê bao số điện thoại 0859551139

nhưng chưa có kết quả. Ngày 11/10/2022 có văn bản số: 399/TB-ĐTTH truy tìm chủ sở hữu của 10 chiếc xe đạp đã tạm giữ nhưng chưa kết quả.

Đối với xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-079.33 là của Nguyễn Văn Quang, sinh năm:1962, hộ khẩu thường trú: số 23/49 đường Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh chủ sở hữu. Ngày 01/9/2018 ông Quang bán cho Đỗ Xuân Tân, sinh năm: 1973, hộ khẩu thường trú: Ấp Mỹ Tường B, xã Hậu Mỹ Trinh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, tạm trú: số 63, đường Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh nhưng chỉ làm Hợp đồng ủy quyền. Ngày 01/10/2021 Đỗ Xuân Tân làm hợp đồng cho Nguyễn Trường T thuê thời hạn 01 năm kể từ ngày 01/10/2021 đến 01/10/2022 với giá 5.000.000 đồng/tháng, mục đích để chở khách. Việc T vận chuyển hàng cấm thì Tân không biết.

Tang vật tạm giữ: 10 xe đạp đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc; 1.950 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Jet; 01 xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-079.33 và các giấy tờ liên quan xe; 01 giấy phép lái xe hạng E, 01 căn cước công dân và 01 điện thoại Samsung màu đen đã qua sử dụng, có sim số: 0946303646 của Nguyễn Trường T.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trường T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa qua phần thẩm tra các chứng cứ Kiểm sát viên phát biểu quan điểm kết luận về vụ án và đề nghị xử lý vụ án như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường T đã phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường T từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2014 xử lý vật chứng như sau:

Đối với xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-079.33 và các giấy tờ liên quan; giấy phép lái xe hạng E, căn cước công dân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kiến Tường đã trả lại cho Đỗ Xuân Tân và trả cho Nguyễn Trường T xong nên không xem xét.

Tịch thu tiêu hủy 1.950 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Jet.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước của bị cáo Nguyễn Trường T 01 điện thoại Samsung màu đen đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy của bị cáo Nguyễn Trường T, có sim số: 0946303646 của Nguyễn Trường T.

Các vật chứng này hiện Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An đang quản lý (theo biên bản giao nhận ngày 07 tháng 11 năm 2022).

Đối với 10 xe đạp không rõ nguồn gốc, hiện nay chưa tìm được chủ sở hữu nên tách thành vụ việc riêng xử lý theo trình tự hành chính nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo T có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến

50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Nhưng xét thấy bị cáo T đề nghị phạt tiền là hình phạt chính và bị cáo không làm nghề hoặc công việc quan trọng nên đề nghị miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nên không có lời trình bày.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được tiến hành theo trình tự thủ tục, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.
2. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trường T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo để xét xử về tội “Vận chuyển hàng cấm” là đúng người, đúng tội không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa hôm nay, được đối chiếu với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa là phù hợp.
3. Bị cáo Nguyễn Trường T vì muốn có thu nhập nhiều hơn đã dùng xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-079.33 nhận vận chuyển thuê cho người khác 10 xe đạp không rõ nguồn gốc và 1.950 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Jet khi xe vừa xuất thì bị lực lượng tuần tra Công an thị xã Kiến Tường kiểm tra phát hiện nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.
4. Như vậy, đã có đầy đủ căn cứ pháp lý để kết luận rằng hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trường T đủ yếu tố cấu thành tội “vận chuyển hàng cấm”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An truy tố bị cáo T ra Tòa để xét xử theo điểm b khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.
5. Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự về quản lý kinh tế. Việc vận chuyển hàng cấm sẽ làm xáo trộn nền kinh tế thị trường trong nước, ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển kinh tế của địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo T đã bị pháp luật nghiêm cấm, do đó cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự để có một hình phạt đối với hành vi phạm tội mà bị cáo T đã gây ra mới giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội sau này và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.
6. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà

có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiên trong; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra bị cáo tình tiết giảm nhẹ khác như chưa tiền án, tiền sự, có cha là thương binh hạng 4/4, có bà nội là Bà mẹ Việt Nam anh hùng được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặc khác tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo T đã thực hiện là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo T thuộc lĩnh vực trật tự quản lý kinh tế, bị cáo T có tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nên đủ khả năng thi hành hình phạt tiền là hình phạt chính. Do đó, đối với bị cáo T không cần áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo T gây ra cũng có tác giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

1. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2014 xử lý vật chứng như sau:

Đối với xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-079.33 và các giấy tờ liên quan; giấy phép lái xe hạng E, căn cước công dân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kiến Tường đã trả lại cho Đỗ Xuân Tân và trả cho Nguyễn Trường T xong nên không xem xét.

Tịch thu tiêu hủy 1.950 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Jet.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước của bị cáo Nguyễn Trường T 01 điện thoại Samsung màu đen đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy của bị cáo Nguyễn Trường T, có sim số: 0946303646 của Nguyễn Trường T.

Các vật chứng này hiện Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An đang quản lý (theo biên bản giao nhận ngày 07 tháng 11 năm 2022).

Đối với 10 xe đạp không rõ nguồn gốc, hiện nay chưa tìm được chủ sở hữu nên tách thành vụ việc riêng xử lý theo trình tự hành chính nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

1. Đối với lời khai nhận của bị cáo T có nhận vận chuyển thuê cho bà Liên 01 lần nhận 100.000 đồng và chở xe đạp cho ông Bằng 01 lần nhận 100.000 đồng không đủ cơ sở xem xét truy cứu trách nhiệm đối với bị cáo T lần này. Tuy nhiên, bị cáo T có thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng. Vì vậy, buộc bị cáo T nộp số tiền 200.000 đồng thu lợi bất chính nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.
2. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 4 Điều 191 của của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì hành vi phạm tội của bị cáo T có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Xét thấy, bị cáo T được xem xét phạt tiền là hình phạt chính và bị cáo không làm nghề hoặc công việc quan trọng nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.
3. Đối với hành vi của bị can Nguyễn Trường T vận chuyển 10 xe đạp không rõ nguồn gốc, hiện nay chưa tìm được chủ sở hữu nên tách thành vụ việc riêng xử lý theo trình tự hành chính nên không xem xét xử lý trong vụ án này.
4. Đối với người đàn ông tên Bằng thuê T vận chuyển xe đạp không rõ nguồn gốc và người phụ nữ tên Liên thuê T vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu

nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có thông tin để truy tìm xử lý được, khi nào tìm được làm rõ xử lý sau.

1. Đối với ông Đỗ Xuân Tân cho Nguyễn Trường T thuê xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-079.33 để chở khách, nhưng không biết T dùng vận chuyển hàng cấm nên không xem xét trách nhiệm liên quan là phù hợp.
2. Về án phí theo quy định của pháp luật buộc bị cáo T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.
3. Từ những nhận xét nêu trên xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trường T đã phạm tội “vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường T 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2014 xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu tiêu hủy 1.950 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Jet.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước của bị cáo Nguyễn Trường T 01 điện thoại Samsung màu đen đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy của bị cáo Nguyễn Trường T, có sim số: 0946303646 của Nguyễn Trường T. (các vật chứng này hiện Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 08 tháng 12 năm 2022.

Về tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo Nguyễn Trường T nộp số tiền thu lợi bất chính là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo Nguyễn Trường T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận:* TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

* TAND tỉnh; **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
* VKSND thị xã, tỉnh;
* Cảnh sát điều tra Công an TXKT;
* Chi cục THADS thị xã;
* Bị cáo, liên quan;
* Đội CSTHAHS và hỗ trợ tư pháp;
* Thi hành án phạt tù;
* Lưu hồ sơ; Lưu án văn. **Trình Văn Út**